

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2017, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2018 CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI

*Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017

I. Kết quả sản xuất nông nghiệp năm 2017

Tăng trưởng ngành nông nghiệp đạt 2%; tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2017 ước đạt 35.133 tỷ đồng (giá so sánh 2010) tăng 2,17% so với năm 2016 và ước đạt 43.110 tỷ đồng (giá thực tế), bằng 100% so với năm 2016. Về cơ cấu giá trị sản xuất: Trồng trọt, lâm nghiệp 44,40%; chăn nuôi, thủy sản 52,56%; dịch vụ 3,04%. Giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNC trên địa bàn Thành phố đến nay đạt 25%, trong đó đối với lúa, ngô, rau, hoa, cây ăn quả, chè đạt 17,9%, chăn nuôi 33,5%, thủy sản 13%. Kết quả thực hiện trong các lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Về lĩnh vực trồng trọt

- Cây hàng năm:

Theo số liệu thống kê năm 2017 của Cục thống kê Hà Nội tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 271.161 ha giảm 3,83% so với năm 2016, trong đó: Cây lúa: Diện tích 189.862 ha giảm 3,7%, năng suất 55,40 tạ/ha giảm 1,6%, sản lượng đạt 1.052 ngàn tấn giảm 5,2% so với năm 2016. Cây ngô: Diện tích 19.101ha giảm 3,77%, năng suất 49,14tạ/ha tăng 0,50%, sản lượng 93.854 tấn giảm 3,30% so với năm 2016. Cây lạc: Diện tích 3.457ha giảm 6,94%, năng suất 22,40tạ/ha giảm 0,22%, sản lượng 7.756 tấn giảm 7,14% so với năm 2016. Cây đậu tương: Diện tích: 8.183 ha giảm 33,83%, năng suất 17,51tạ/ha tăng 9,92%, sản lượng 14.331 tấn giảm 27,24% so với năm 2016...

- Cây lâu năm:

Diện tích cây lâu năm toàn Thành phố hiện có 21.281 ha, tăng 3% so với cùng kỳ. Trong đó: Cây xoài 516 ha tăng 36,1%; chuối 3.288 ha, tăng 0,7 %; thanh long 178 ha, tăng 74%; dứa 318 ha, tăng 66,6%; đu đủ 963 ha, tăng 10,4%. Cam, quýt và các loại quả có múi khác 6.262 ha, tăng 8%; cây nhãn đạt 1.809 ha, giảm 4%; vải 890 ha, tăng 0,3%; chè 2.790 ha, giảm 16,8% so với cùng kỳ 2016...

- Về lâm nghiệp, kiểm lâm:

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp của Thành phố năm 2017: 27.756,41 ha, trong đó diện tích đất có rừng là 20.047,93 ha (diện tích rừng

đặc dụng 10.165,06 ha; rừng phòng hộ 4.051,22 ha; rừng sản xuất 5.325,93 ha; rừng ngoài đất quy hoạch cho lâm nghiệp: 505,72 ha); diện tích rừng được trồng mới năm 2017 đạt 250 ha, diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ 11.224 ha, tăng 5 ha so với thực hiện năm 2016; số cây trồng phân tán 802 ngàn cây xanh các loại, tăng 0,3%.

2. Về chăn nuôi, thú y, thủy sản và cứu hộ động vật hoang dã

Về chăn nuôi

Số lượng đàn gia súc hiện có: Đàn trâu có 25.351 con, tăng 5,8% so với cùng kỳ; đàn bò 129.539 con, giảm 4,5% (trong đó, bò sữa 15.675 con, tăng 1,9%); đàn lợn 1.869 nghìn con, tăng 3,3%; đàn gia cầm 30.014 nghìn con, tăng 3,9% (trong đó, đàn gà 20.465 nghìn con, tăng 5%) so với năm 2016.

Về sản lượng, sản phẩm chăn nuôi: Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng năm 2017 đạt 1.658 tấn, tăng 7,8% so năm 2016; sản lượng thịt bò 10.554 tấn, tăng 8,9%; thịt lợn 330.674 tấn, tăng 3%; thịt gà 71.893 tấn, tăng 9,4%; thịt vịt 16.690 tấn, tăng 1,6%; thịt ngan, ngỗng 2.774 tấn, giảm 5,8% so năm 2016;... Sản phẩm chăn nuôi không qua giết thịt như sữa tươi đạt 40.186 tấn, tăng 2% so năm 2016; trứng gà 770 triệu quả, tăng 3,2%; trứng vịt 509 triệu quả, tăng 2,9%; trứng ngan, ngỗng 6 triệu quả, giảm 1,6% so năm 2016;...

Công tác phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm

Từ đầu năm 2017 đến nay trên địa bàn Thành phố có xảy ra một số ổ dịch truyền nhiễm nhỏ lẻ: Lở mồm long móng gia súc, tai xanh lợn, đại chó mèo, cúm gia cầm. Tuy nhiên, các ổ dịch đã được phát hiện kịp thời và khoanh vùng, bao vây không để lây lan ra diện rộng.

Về tiêm phòng dịch, bệnh: Được triển khai đúng kế hoạch và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật. Ngoài vắc xin thành phố hỗ trợ, Chi cục Thú y Hà Nội vận động, khuyến cáo người dân tự mua vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc gia cầm.

Công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng

Năm 2017, Chi cục Thú y Hà Nội đã phối hợp với các quận, huyện, thị xã tổ chức 06 đợt vệ sinh tiêu độc khử trùng trên địa bàn Thành phố với

tổng diện tích phun: 270.000.000 m². Tổng số hóa chất đã cấp: 205.300 (lít, kg). Bên cạnh đó, UBND quận, huyện, thị xã hỗ trợ: 1.230 tấn vôi bột và khoảng gần 1,4 tỷ đồng.

Công tác quản lý, bảo tồn và cứu hộ động vật hoang dã

Tính đến hết năm 2017, trên địa bàn Thành phố có 105 cơ sở đăng ký gây nuôi phát triển động vật hoang dã nguy cấp quý hiếm, trong đó 42.555 cá thể, trong đó có 53 cơ sở nuôi 253 cá thể gấu; 92 cơ sở nuôi loài động vật rừng thông thường, gồm 12.034 cá thể; 12 cơ sở nuôi động vật hoang dã khác, gồm 1.150 cá thể.

Về nuôi trồng thủy sản

Năm 2017 đã hình thành nhiều vùng nuôi trồng thủy sản tập trung (tại Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thanh Oai...) theo hướng sản xuất hàng hóa với sản lượng sản phẩm thủy sản tương đối lớn (chiếm khoảng 40% tổng sản lượng sản phẩm thủy sản sản xuất ra của Thành phố); với những đối tượng cho hiệu quả kinh tế cao như: cá chép lai, trắm cỏ, cá rô phi,... nhiều mô hình cho lợi nhuận cao từ 100-150 triệu đồng/ha/năm. Ước tính năm 2017 diện tích nuôi trồng thủy sản 21.000 ha, tổng sản lượng thủy sản đạt 95.280 tấn, tăng 0,9% so với năm 2016.

3. Kết quả thực hiện công tác quản lý GM GSGC trên địa bàn Thành phố

Trên địa bàn Thành phố có 1.070 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm. Trong đó: Được kiểm soát là 128 cơ sở, bao gồm: 07 cơ sở giết mổ công nghiệp (đến thời hiện tại có 4/7 cơ sở hoạt động); 15 cơ sở giết mổ tập trung bán công nghiệp (đến thời hiện tại có 14/15 cơ sở hoạt động); 02 cơ sở giết mổ thủ công tập trung và 105 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ.

4. Về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản

Phối hợp với các cơ quan báo, đài của Trung ương và Hà Nội đưa tin nhanh về kết quả thanh kiểm tra ATTP, viết tin, bài, ảnh về thực trạng ATTP, tăng cường phổ biến các văn bản mới, kiến thức đảm bảo ATTP, phòng chống ngộ độc, lựa chọn thực phẩm an toàn.

Thực hiện chương trình giám sát chất lượng, ATTP nông lâm sản và thủy sản, đã tiến hành kiểm tra giám sát và lấy 1.641 mẫu nông lâm thủy sản, trong đó phát hiện 70 mẫu vi phạm chiếm 4,27% giảm 7,2% so với năm 2016. Với những mẫu vi phạm an toàn thực phẩm, đã tiến hành cảnh báo nguy cơ, yêu cầu khắc phục và truy xuất nguồn gốc, xác định nguyên nhân tại các cơ sở có mẫu vi phạm...

5. Công tác phân tích và kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm nông nghiệp

Kết quả thực hiện tính đến hết năm 2017 đã lấy 850 mẫu nông sản, thực phẩm, trong đó: đã có 726/850 mẫu kết quả, còn lại 124/850 mẫu đang trong quá trình kiểm nghiệm, cụ thể: 669/726 mẫu (92,14%) đảm bảo an toàn về các chỉ tiêu kiểm nghiệm; 57/726 mẫu (7,86%) không đảm bảo an toàn về các chỉ tiêu kiểm nghiệm.

6. Về xúc tiến thương mại và hợp tác đầu tư phát triển nông nghiệp

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổ chức cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức sản xuất nông nghiệp tham gia các Hội chợ triển lãm như Hội chợ hàng nông sản do Liên minh hợp tác xã tổ chức; Hội chợ sản phẩm nông nghiệp và Phát triển bền vững... Tổ chức kết nối giao thương đưa sản phẩm 3 tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang, Phú Thọ về Hà Nội.

7. Về khuyến nông và quản lý, sử dụng, bảo toàn Quỹ khuyến nông

Công tác khuyến nông:

Năm 2017, Trung tâm khuyến nông đã triển khai 22 dạng mô hình, trong đó, trồng trọt, cơ giới hóa 15 dạng mô hình; chăn nuôi 04 dạng mô hình; thủy sản 03 dạng mô hình. Các mô hình triển khai đảm bảo yêu cầu, đúng tiến độ giao. Cụ thể như sau:

- Mô hình khuyến nông trồng trọt, cơ giới hóa: Tổng số được giao 15 dạng mô hình, đã thực hiện thành công tại 106 điểm trình diễn với 5.564 hộ tham gia. Các mô hình được triển khai đúng tiến độ, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra của mô hình, một số mô hình đạt hiệu quả cao, có sức lan tỏa được bà con nông dân đánh giá cao, như: Mô hình trình diễn giống lúa mới; Mô hình Máy gặt đập liên hợp (11 máy Kubota DC 70), dây chuyền gieo mạ khay tự động (03 dây chuyền Kubota)...

- Mô hình Chăn nuôi - Thủy sản: Tổng số đã triển khai 07 dạng mô hình, trong đó: Chăn nuôi 04 dạng mô hình (Chăn nuôi gà mía thả vườn ATSH; Chăn nuôi gà Ai Cập sinh sản - năm thứ nhất; Chăn nuôi bò sinh sản - năm thứ nhất; Nuôi dê sinh sản - năm thứ hai); Thủy sản 03 dạng mô hình (nuôi thủy sản theo hướng ATSH; Nuôi cá rô phi giống mới Đường Thành; Ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi trồng thủy sản) tại 44 điểm với 294 hộ tham gia.

Công tác quản lý, sử dụng và bảo toàn Quỹ khuyến nông Thành phố:

Tổng nguồn vốn Quỹ khuyến nông tính đến

31/12/2016 có số dư là 184,520 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn giải ngân là 174,27 tỷ đồng.

Năm 2017, Quỹ Khuyến nông có Kế hoạch giải ngân 92,178 tỷ đồng, trong đó cho vay phát triển cơ giới hóa 28 tỷ đồng. Đã tiếp nhận 225 phương án xin vay vốn Quỹ Khuyến nông với số tiền xin vay là 70,275 tỷ đồng. Thẩm định cấp cơ sở tổ chức thẩm định và lựa chọn được 222 phương án đủ điều kiện báo cáo Giám đốc Quỹ. Đã giải ngân 184 phương án với số tiền là 52,245 tỷ đồng trong đó có 25 phương án vay để thực hiện cơ giới hóa với số tiền 10,3 tỷ đồng.

Thu hồi vốn vay Quỹ Khuyến nông của 217 hộ trên địa bàn 20 huyện, thị xã với tổng số tiền là 43,352 tỷ đồng đạt 77% kế hoạch. Thu phí quản lý Quỹ Khuyến nông của 491 hộ trên địa bàn 21 quận, huyện, thị xã với tổng số tiền là 6,151 tỷ đồng đạt 91% kế hoạch.

Trong năm đã tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 15 năm hoạt động Quỹ Khuyến nông thành phố Hà Nội (2002-2017).

Bên cạnh đó, các công tác như công tác đề điều, thủy lợi và phòng chống lụt bão, công tác xây dựng cơ bản, công tác xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Sở Nông nghiệp & PTNT quan tâm và chỉ đạo sát sao.

*** Phương hướng nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018**

1. Quy hoạch phát triển ngành

Năm 2018, tập trung đánh giá kết quả triển khai thực hiện các quy hoạch, chương trình, đề án đã được phê duyệt phục vụ cho việc xây dựng Kế hoạch tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp phù hợp với kế hoạch chung của cả nước, Thành phố theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1819/QĐ - TTg ngày 16 tháng 11 năm 2017 về việc Phê duyệt kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp & PTNT giai đoạn 2017 - 2020.

2. Phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm

Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, dự báo thị trường, khuyến khích, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm để phát triển và mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và từng bước xuất khẩu. Thực hiện tốt chương trình "Liên kết 4 nhà" để đẩy mạnh tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng.

3. Phát triển mạnh khoa học công nghệ và khuyến nông

Triển khai nhân rộng các mô hình đã được tổng kết và khẳng định có hiệu quả trong sản xuất như các mô hình: lúa chất lượng cao, mô hình hoa cây cảnh, mô hình cây ăn quả, chăn nuôi công nghiệp, mô hình kinh tế trang trại, nuôi thủy sản tập trung...

Ưu tiên xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Cần xây dựng và nhân rộng mô hình "nông nghiệp sinh thái", "nông nghiệp đô thị" để cho nông sản phẩm sạch, hiệu quả kinh tế cao.

Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ trong canh tác, chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản như sử dụng nhà lưới, nilon che phủ trong trồng trọt, công nghệ sản xuất cá giống trong nuôi trồng thủy sản.

4. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn

Tăng cường quản lý, củng cố, hỗ trợ và nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã nông nghiệp để góp phần hướng dẫn, giúp đỡ nông dân trong sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích xây dựng các HTX mới trên cơ sở liên kết, hợp tác tự nguyện giữa các hộ, trang trại, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức, quy mô.

5. Tăng cường phát triển nguồn nhân lực

Tăng cường công tác gửi cán bộ kỹ thuật đi đào tạo trong và ngoài nước. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn để tăng khả năng tiếp thu các tiến bộ khoa học và công nghệ mới: đào tạo nghề cho bộ phận con em nông dân và những nông dân cần chuyển nghề,...

6. Giải pháp về chính sách

Tiếp tục nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp không còn phù hợp.

7. Giải pháp về bảo vệ môi trường trong nông nghiệp, nông thôn

Ứng dụng khoa học công nghệ để xử lý ô nhiễm môi trường trong hoạt động sản xuất, chế biến nông sản; xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh và xây dựng mô hình chăn nuôi gắn với đảm bảo vệ sinh môi trường.../.

Sở Nông nghiệp & PTNT

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI

TỔNG KẾT CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG NĂM 2017



Đ/c Nguyễn Xuân Đại - PGĐ Sở NN & PTNT trao bằng khen cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện công tác Khuyến nông năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

Năm 2017, thực hiện kế hoạch được Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội giao, Trung tâm Khuyến nông đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình khuyến nông ra thực tiễn sản xuất. Tổng số có 22 dạng mô hình trong đó, trồng trọt, cơ giới hóa 15 dạng mô hình, chăn nuôi 04 dạng mô hình, thủy sản 03 dạng mô hình, triển khai trên toàn bộ địa bàn các quận, huyện, thị xã có sản xuất nông nghiệp của thành phố. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, xây dựng mô hình trình diễn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật,.. đã góp phần tăng năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi và gia tăng giá trị sản xuất cho người nông dân. Do đó được chính quyền địa phương ghi nhận và đánh giá cao, góp phần không nhỏ vào định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất gắn với quy hoạch và phát triển nông thôn mới tại các địa phương trên địa bàn Thành phố.

Các mô hình năm 2017 được Trung tâm triển khai đúng tiến độ, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra. Công tác tổ chức tập huấn, cấp giống, thức ăn, phân bón, thuốc phòng trị bệnh cho cây trồng, vật nuôi được thực hiện nghiêm túc, có sự chứng kiến đầy đủ của các thành phần tham gia mô hình, chính quyền cơ sở và các cơ quan chức năng liên

quan; chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, vật tư đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật theo yêu cầu. Một số mô hình trồng trọt, chăn nuôi đã nghiệm thu được đánh giá thực hiện thành công, có sức lan tỏa, được người dân phần khởi đón nhận. Các mô hình chăn nuôi được xây dựng theo hướng ATSH đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, giúp chuyển đổi từ phương thức chăn nuôi phân tán, nhỏ lẻ sang chăn nuôi trang trại. Các mô hình thủy sản đã đưa các giống mới vào nuôi trồng, quản lý tốt môi trường nuôi, phòng chống dịch bệnh bằng các chế phẩm sinh học đã tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng cao nên khuyến khích được các hộ nuôi có sự đầu tư lớn, áp dụng tiến bộ KHKT tạo các vùng sản xuất chuyên canh tập trung hướng tới xuất khẩu. Công tác thông tin tuyên truyền giúp nâng cao nhận thức của người dân trong thực hiện định hướng, chủ trương của Đảng, nhà nước và thành phố Hà Nội.

Bên cạnh đó, công tác quản lý, sử dụng và bảo toàn Quỹ Khuyến nông Thành phố được Trung tâm Khuyến nông chú trọng và thực hiện tốt. Tổng nguồn vốn Quỹ Khuyến nông tính đến 31/12/2017 có số dư là 191,698 tỷ đồng trong đó, nguồn vốn giải ngân là 175,742 tỷ đồng. Riêng năm 2017, Quỹ đã tiếp nhận 307 phương án xin vay vốn với số tiền xin vay là 96,019 tỷ đồng. Số phương án đã thẩm định, phê duyệt là 295 phương án với số tiền duyệt cho vay là 86,170 tỷ đồng. Hiện tại, 260 phương án đã được giải ngân với số tiền là 76,705 tỷ đồng. Các phương án sau khi được giải ngân đều sử dụng đúng mục đích, nhiều phương án đã đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, ông Nguyễn Xuân Đại – Phó giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đánh giá cao những kết quả đã đạt được trong năm 2017 của Trung tâm Khuyến nông. Năm 2017, tuy còn gặp nhiều khó khăn do thiên tai, do biến động về giá cả thị trường,...song việc triển khai các mô hình cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, các dạng mô hình trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản của Trung tâm Khuyến nông đã và đang phát huy hiệu quả tốt, có mô hình mang giá trị nhân văn sâu sắc được chính quyền và người dân đánh giá cao. Vì vậy, với nhiệm vụ năm 2018, phát huy những kết quả đã đạt được Trung tâm Khuyến

nông Hà Nội cần tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình 02-CT/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020"; chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội về đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về Khuyến nông. Trên cơ sở chủ trương định hướng phát triển nông

nghiệp của HĐND và UBND Thành phố, để tiếp tục thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Nhân dịp này, Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND Thành phố và Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã trao tặng nhiều bằng khen, giấy khen cho các tập thể, cá nhân đã có thành tích trong thực hiện công tác Khuyến nông năm 2017./.

Lưu Phương

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KHẢO NGHIỆM, THỰC NGHIỆM GIỐNG CÂY TRỒNG NĂM 2017



Trong năm 2017, Trung tâm Phát triển cây trồng Hà Nội đã triển khai khảo nghiệm, thực nghiệm và sản xuất giống cây trồng với quy mô 142,33 ha đạt 100% kế hoạch năm 2017, góp phần nâng cao kiến thức, hiệu quả kinh tế hộ và hướng tới phát triển nền nông nghiệp Thủ đô Xanh-Sạch-An toàn.

Trong đó, cây lúa quy mô 48 ha khảo nghiệm, thực nghiệm tại các xã Hát Môn - huyện Phúc Thọ, Liên Mạc - huyện Mê Linh, Đồng Phú - huyện Chương Mỹ, Mỹ Thành - huyện Mỹ Đức và Trạm thực nghiệm giống cây trồng. Đã tổ chức phục tráng, chọn dòng trên giống lúa Bắc thơm số 7 với quy mô 4 ha, đạt 100% kế hoạch. Kết quả chọn được các dòng G0, G1 lúa Bắc thơm số 7, nếp 9603; Bắc thơm số 7 Siêu nguyên chủng, Nếp 9603 đảm bảo đặc tính của giống gốc, có những đặc điểm ưu việt về năng suất, chống chịu tốt với sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh, tạo nguồn giống gốc để nhân giống cung ứng cho nhu cầu sản xuất lúa trên địa bàn Hà Nội.

Ngoài ra, đã tổ chức khảo nghiệm 28 lượt giống lúa mới được chia làm 4 nhóm với quy mô

1 ha, đạt 100% kế hoạch. Hiện tại các giống lúa khảo nghiệm đã thu hoạch xong. Qua kết quả vụ xuân và kết quả theo dõi vụ mùa đã xác định được 5 giống có nhiều đặc điểm nông sinh học tốt như: Hà Phát 3, J01, Kim cương 111, Lam Sơn 10, Lam Sơn 116...

Mô hình xây dựng công thức luân canh cây trồng 3 vụ nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất với diện tích 30 ha, trong đó vụ xuân 10 ha, vụ mùa 10 ha, vụ đông 10 ha, với công thức luân canh lúa xuân, lúa mùa và đậu tương đông. Kết quả đã cho hiệu quả kinh tế cao hơn so với sản xuất đại trà tại địa phương từ 10-15%.

Đối với mô hình thực nghiệm các biện pháp kỹ thuật canh tác trên cây bưởi Diễn: Đã tiến hành thực nghiệm tại 2 điểm: HTX Nông nghiệp Nam Phương Tiến - huyện Chương Mỹ, hộ nông dân thị trấn Xuân Mai - huyện Chương Mỹ. Kết quả mẫu mã quả bưởi Diễn vàng sáng, bóng, mịn. Hiệu quả kinh tế tăng so với năm trước từ 280 triệu đến 655 triệu đồng/ha/năm...

Trong năm 2018, Trung tâm Phát triển cây trồng đẩy mạnh tiếp thu ứng dụng nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao về khảo nghiệm, thực nghiệm giống cây trồng; chọn lọc, phục tráng, sản xuất các giống cây trồng có năng suất, chất lượng, giá trị cao; ứng dụng tiến bộ bảo quản nông sản phục vụ cho việc chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, sản xuất nông sản hàng hóa chất lượng cao của Hà Nội giai đoạn 2018-2020.../.

Nguyễn Thúy

LỄ KỶ NIỆM 10 NĂM CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY AN VIỆT



Công ty cổ phần Sản xuất và thương mại An Việt vừa tổ chức lễ kỷ niệm 10 năm chặng đường phát triển. Tham dự lễ kỷ niệm có đại diện lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, đối tác trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, phân phối thực phẩm an toàn.

Thành lập năm 2007, Công ty cổ phần Sản xuất và thương mại An Việt là một trong những doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và phân phối thực phẩm an toàn, góp phần

đẩy lùi thực phẩm bẩn, mang đến cho người tiêu dùng thực phẩm an toàn. Sản phẩm chủ đạo của An Việt là thực phẩm tươi sống như thịt lợn sinh học thảo dược, thịt gà, thịt bò, rau củ quả, trứng gia cầm, gạo và thực phẩm khô... Tất cả được thực hiện theo quy trình khép kín từ khâu chọn nguyên liệu đầu vào, giống vật nuôi, thức ăn, cơ sở vật chất đến khâu giết mổ, chế biến dưới sự giám sát của các cơ quan ban ngành, đảm bảo thực phẩm luôn tươi ngon và có giấy kiểm định nguồn gốc trước khi giao hàng.

Trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Công ty cổ phần Sản xuất và thương mại An Việt định hướng xây dựng tập đoàn mạnh trong lĩnh vực kết nối, phân phối thực phẩm nông sản sạch tại Việt Nam, có uy tín trong và ngoài nước, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế./.

Nguyễn Thúy

HỘI NGHỊ THAM QUAN ĐẦU BỜ MÔ HÌNH SẢN XUẤT KHOAI TÂY VỤ ĐÔNG NĂM 2017



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội phối hợp với Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế An Việt vừa tổ chức hội nghị đầu bờ tham quan mô hình sản xuất khoai tây vụ đông bằng giống Marabel.

Mô hình sản xuất khoai tây vụ đông bằng giống Marabel được thực hiện tại xã Phù Lưu, huyện Ứng Hoà, TP Hà Nội với diện tích 10 ha. Trong quá trình thực hiện, các hộ thực hiện mô hình luôn được cán bộ kỹ thuật của Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế An Việt hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, hiện chuẩn bị cho thu hoạch, qua thu hoạch khảo nghiệm tại một số hộ xã viên cho thấy, năng suất giống khoai Marabel

đạt từ 25 - 30 tấn củ thương phẩm/1ha, tương đương với gần 1 tấn củ/sào, cho giá trị khoảng 8-10 triệu đồng/sào; cao gấp 3 lần so với năng suất các giống khoai tây Trung Quốc xã viên HTX trồng trước đây. Về chất lượng, củ to, nhẵn, ít mắt, mắt nông, ruột vàng, ăn ngon, bờ được thị trường rất ưa chuộng.

Tại buổi thăm quan thực tế, các đại biểu cho rằng, giống khoai tây Marabel cho ra nhiều củ đạt chuẩn kích cỡ, cây có lá xanh đậm, củ vàng, có khả năng chống chịu với sâu bệnh nhất là bệnh xoắn lá và chết héo, đây là giống khoai tây phù hợp với chất đất của địa phương và mong muốn tạo điều kiện để mở rộng diện tích trong các vụ tiếp theo.

Mô hình trồng khoai tây vụ đông không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cao mà còn góp phần làm thay đổi nhận thức của người nông dân về vai trò sản xuất vụ đông trong cơ cấu mùa vụ ở địa phương./.

Thanh Tuyên

MỘT SỐ LƯU Ý KHI ỨM GIA CẦM TRONG MÙA LẠNH

Gia cầm non dễ bị tổn thương, đặc biệt thời tiết lạnh làm chậm hoặc không tiêu túi lòng đỏ, gây viêm, ảnh hưởng đến sức khỏe, làm giảm sức đề kháng, kể phát nhiều bệnh gây tăng tỷ lệ chết, giảm năng suất, chất lượng đàn gia cầm. Vì vậy để hạn chế các tác động có hại đến gia cầm non, khi ứm cần chú ý một số vấn đề sau đây:

1. Quay ứm

Để tập trung nguồn nhiệt, tránh gió lùa, trong thời gian ứm nên sử dụng các tấm cốt quay với chiều cao 50 cm, thường quay hình tròn hoặc hình ê-líp để nguồn nhiệt tỏa đều trong quay. Mỗi quay có đường kính 1,5 – 2 (m) nuôi ứm 120 - 200 con. Chất độn chuồng nên đổ dày đều 5 - 7 cm để giữ ấm cho gia cầm. Từ ngày thứ 5 tăng diện tích quay để gà có thể di chuyển dễ dàng đến máng ăn, máng uống. Gia cầm non cần được đưa vào khu vực nuôi ứm ngay sau khi xuống chuồng, phân bố số lượng gia cầm đồng đều vào các quay ứm.

2. Nhiệt độ chuồng nuôi ứm

Việc giữ ấm cho gia cầm con theo nhu cầu sinh lý trong các tuần tuổi đầu (đặc biệt là 2 tuần đầu) mới xuống chuồng rất quan trọng. Nếu không đảm bảo đủ nhiệt độ, tỷ lệ nuôi sống, khả năng sinh trưởng sẽ bị ảnh hưởng các bệnh hô hấp, tiêu hoá dễ phát sinh.

Từ ngày 22 - 28 cần chú ý đến tốc độ mọc lông ở gia cầm để điều chỉnh nhiệt độ cho thích hợp.

Trong quá trình nuôi phải quan sát phản ứng của gia cầm đối với nhiệt độ:

+ Nếu gia cầm tập trung gần nguồn nhiệt, chen lấn chõng đống lên nhau là chuồng nuôi không đủ nhiệt độ gia cầm bị lạnh.

+ Nếu gia cầm tản xa nguồn nhiệt nháo nhác, khát nước, há mỏ để thở là bị quá nóng cần phải điều chỉnh giảm nhiệt độ.

+ Nếu gia cầm tụm lại một phía là bị gió lùa rất nguy hiểm cần phải che kín hướng gió thổi.

+ Khi đủ nhiệt gia cầm vận động ăn uống bình thường ngủ, nghỉ tản đều.

Cần quan sát kỹ các biểu hiện của gia cầm trong giai đoạn nuôi ứm bởi vì đây là chỉ dẫn tốt nhất về nhiệt độ hợp lý.

Thiết bị sưởi ấm: Có thể dùng bóng điện, bóng hồng ngoại ở những nơi có điện hoặc đèn thấp sáng, lò ủ trấu, đốt củi khô ở vùng sâu vùng xa (có ống thoát khói cao, không để khói ảnh hưởng đến

gia cầm). Vị trí đặt thiết bị sưởi ấm trong quay hay trong ô chuồng cao hay thấp tùy thuộc vào yêu cầu về nhiệt độ ở từng giai đoạn. Chú ý khi dùng bóng hồng ngoại để sưởi ấm, nếu để bóng thấp, nhiệt độ quay ứm cao dễ gây khô chân, khô niêm mạc của gia cầm.

Yêu cầu về nhiệt độ (°C) đối với gà:

Ngày tuổi	Nhiệt độ tại quay ứm	Nhiệt độ chuồng nuôi
0-3	37	31 - 32
4-7	35	31 - 32
8-14	32	29 - 30
15-21	29	28 - 29
22-35		21 - 28

Yêu cầu về nhiệt độ (°C) đối với vịt, ngan:

- + Ngày tuổi 1 - 3: 32 - 33°C
- + Ngày tuổi 4 - 5: 29 - 31°C
- + Ngày tuổi 6 - 14: 25 - 28°C
- + Từ 15 ngày tuổi: 24 - 25°C

3. Độ thông thoáng

Gia cầm non cần phải được nuôi dưỡng trong điều kiện nhiệt độ phù hợp có đủ không khí sạch. Tuy nhiên chuồng ứm gia cầm 1 ngày tuổi phải che kín, sự thay đổi không khí gần như bằng không nhưng vẫn đủ không khí cung cấp cho gà.

Khoảng 3 ngày sau cần phải thay đổi không khí với tốc độ 0,2 m/giây để tránh bị ẩm thấp, ngột ngạt làm gia cầm chậm phát triển. Điều kiện ngột ngạt, ẩm thấp có thể làm cho bệnh tật phát sinh, các bệnh ký sinh trùng, bệnh cầu trùng và nhiều bệnh truyền nhiễm phát triển mạnh. Gia cầm càng lớn, lượng thức ăn, nước uống tiêu thụ càng nhiều, lượng chất thải lớn do đó không khí chuồng nuôi chứa nhiều khí độc như NH₃, H₂S, nếu không đủ thông thoáng dễ phát sinh các bệnh đường hô hấp....

4. Mật độ

Tùy thuộc vào điều kiện chuồng nuôi, thời tiết, khí hậu mà quyết định mật độ nuôi. Trong điều kiện tất cả các yếu tố khác là thích hợp thì mật độ phù hợp sẽ cho khả năng tăng trưởng càng cao và tỷ lệ nhiễm bệnh càng thấp.

Mật độ nuôi vận dụng cho nuôi nền sử dụng chất độn: Gà lông màu: 20 - 40 con/ m².

Mật độ nuôi vận dụng trên sàn: Gà lông màu: 25-50 con/ m².

Ngan, vịt siêu thịt 1 tuần tuổi: 15 - 20 con/m² nền chuồng, 2 tuần tuổi: 8 - 10 con/m² nền chuồng, từ 3 - 8 tuần tuổi: 6 - 8 con/m² nền chuồng. Từ 9 - 25 tuần tuổi: 5 - 6 con/m² nền chuồng.

5. Chăm sóc nuôi dưỡng

- Kỹ thuật cho uống:

Nước cung cấp cho gia cầm uống phải đảm bảo vệ sinh, không được lạnh, tốt nhất là hơi ấm trong 2 ngày đầu. Để tăng sức đề kháng trong những ngày đầu có thể pha vào nước vitamin C hoặc vitamin tổng hợp, liều theo hướng dẫn sử dụng.

Vị trí đặt máng uống phải bố trí cho gia cầm con dễ tiếp cận không bị máng ăn che khuất. Chú ý đặt máng uống cân và độ cao phù hợp để gia cầm non dễ uống nhưng không nháy vào máng hoặc vảy nước làm ướt nền chuồng sẽ gây ướt lông làm gia cầm bị lạnh.

- Thức ăn và kỹ thuật cho ăn:

Thức ăn đảm bảo giá trị dinh dưỡng phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của từng giống gia cầm.

+ Máng ăn: 1-3 ngày đầu có thể dùng giấy xi măng, giấy báo cũ trải lên chất độn chuồng để gia cầm dễ ăn. Trong 1-3 tuần đầu sử dụng khay ăn bằng tôn, nhựa với kích thước 3 x 50 x 80 cm cho 100 gia cầm con. Sau 3 tuần nên thay máng ăn dài hoặc máng P50 cho hợp vệ sinh.

Khi dùng máng treo cần phải thường xuyên điều chỉnh độ cao ngang vai gia cầm để ăn dễ dàng và tránh bị rơi vãi thức ăn.

+ Kiểm soát thức ăn: Thức ăn nuôi gia cầm con phải được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng. Sử

dụng các nguyên liệu mới, chất lượng tốt, không nấm mốc.

+ Kỹ thuật cho ăn: Sau khi gia cầm đã được uống nước thì cho chúng ăn.

Đối với gia cầm con: Cần cho gia cầm ăn nhiều lần trong ngày. Lượng thức ăn mỗi lần cần đủ theo nhu cầu để thức ăn luôn được mới, sạch sẽ, kích thích tính thèm ăn của gia cầm. Mỗi lần cho ăn cần loại bỏ chất độn chuồng và phân lẫn trong máng để tận dụng cám cũ.

Chỉ nên cung cấp một lượng thức ăn nhỏ và sẽ cấp bổ sung khi gia cầm ăn hết thức ăn. Tránh cấp lượng thức ăn lớn gia cầm không ăn hết dẫn đến ẩm, hôi làm mất tính thèm ăn của gia cầm. Hơn nữa thức ăn cho nhiều dẫn đến rơi vãi lẫn với chất độn chuồng, gây nấm mốc, khi gia cầm ăn vào sẽ độc hại, ảnh hưởng đến khả năng tăng trưởng hoặc hít bào tử nấm vào phổi sẽ gây nấm phổi.

6. Thú y phòng bệnh

+ Thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh: đảm bảo yếu tố cách ly, vệ sinh thức ăn, nước uống, chuồng nuôi và môi trường xung quanh. Thường xuyên quan sát, theo dõi sức khỏe đàn gia cầm.

+ Dùng vắc-xin phòng bệnh: Thực hiện tốt lịch phòng bệnh cho gia cầm bằng vắc-xin, tuy nhiên, với những ngày quá lạnh, nên tiêm hoặc nhỏ vắc-xin cho gia cầm vào thời điểm nhiệt độ cao nhất trong ngày, thao tác phải nhanh, đảm bảo nhiệt độ quay úm duy trì ổn định. Trước và sau khi dùng vắc-xin 2-3 ngày, bổ sung vitamin tổng hợp để tăng sức khỏe cho gia cầm và đáp ứng miễn dịch tốt hơn./.

TT (Theo TTKN Quốc gia)

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI BÒ HẬU BỊ

Sau khi cai sữa, chọn những con đực, con cái tốt nhất để làm giống gọi là giai đoạn nuôi hậu bị. Giai đoạn này kéo dài từ lúc đạt 13 tháng tuổi cho đến phối giống có chứa đối với bê cái hoặc bắt đầu đưa vào sử dụng đối với bê đực (lúc đạt 18 - 24 tháng tuổi).

Tiêu chuẩn và khẩu phần ăn

Trong giai đoạn nuôi hậu bị nên chăn thả và cho chúng ăn tự do thức ăn thô xanh chất lượng tốt, có bổ sung thêm các chất dinh dưỡng như đạm, khoáng, vitamin...

Chăm sóc và quản lý

Giai đoạn này cần nuôi tách riêng bò đực và bò cái.

Cần chú ý đảm bảo số lượng và chất lượng thức ăn để chúng không bị còi cọc, bệnh tật, ảnh hưởng đến tuổi thành thực sinh dục và khả năng sinh sản của chúng sau này...

Các biện pháp vệ sinh, phòng bệnh: Thức ăn, nước uống luôn sạch sẽ; định kỳ tiêm phòng vắc-xin và tẩy uế chuồng trại./.

NT (Theo TTKN Quốc gia)

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 2

1. CÂY TRỒNG, BẢO VỆ THỰC VẬT

- Kiểm tra giữ đủ nước và chống rét cho diện tích trà lúa mới cấy và diện tích mạ đã gieo (lưu ý đối với các giống lúa chất lượng cao), cân đối với diện tích cấy, nếu thiếu phải gieo bổ sung ngay bằng các giống lúa ngắn ngày.

- Tập trung cấy lúa xuân trong khung thời vụ tốt nhất (từ sau Lập xuân 4/2 đến hết tháng 2), chỉ cấy vào những ngày có nhiệt độ ngoài trời trung bình trên 15°C. Mở rộng diện tích ứng dụng kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến (ba giảm, ba tăng) và gieo thẳng lúa (bằng công cụ kéo tay hoặc sử dụng máy cấy) từ ngày 20-28/2. Chăm sóc, bón phân thúc lần 1 làm cỏ sục bùn trà lúa cấy sớm.

- Tiếp tục thu hoạch các cây rau màu vụ đông, trồng mới các loại cây rau màu vụ Xuân trong khung thời vụ, gieo đậu tương giống ngắn ngày trên chân đất mạ mùa. Gieo trồng lạc đúng kỹ thuật với các giống mới năng suất cao như: MD9, L14, L23,...

- Chăm sóc, vệ sinh, đốn tỉa cành, làm sạch cỏ dại, bón thúc vườn cây ăn quả và vườn chè; đào hố, bón phân lót và trồng cây ăn quả, cây lâm nghiệp.

- Tổ chức diệt ốc bươu khi làm đất và ngay sau khi cấy.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sâu bệnh hại và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý sâu xám, bệnh lở cổ rễ hại cây rau màu; sâu xanh, sâu tơ, sâu khoang, bệnh đốm vòng, thối nhũn, sương mai hại cây rau họ hoa thập tự; bệnh sương mai, bệnh héo xanh, sâu khoang, sâu đục quả hại cà chua; bệnh sương mai, bệnh thán thư hại nhãn, vải; dòi đục ngon, đục lá hại đậu tương; sâu đục quả, bệnh phấn trắng, dòi đục lá hại đậu rau; bệnh huyết dụ, sâu xám, sâu cắn lá hại ngô; rệp sáp, sâu đục nụ hại cây ăn quả; bệnh phấn trắng, đốm lá hại cây hoa hồng; bệnh đốm lá, sâu khoang hại cây hoa cúc.

- Hướng ứng Tết trồng cây, thực hiện trồng cây nhân dân tại các nơi công cộng từ 10/2 đến giữa tháng 3.

2. CHĂN NUÔI - THÚ Y

Đây là thời điểm nguy cơ dịch bệnh xảy ra đối với đàn vật nuôi rất cao do nhu cầu tiêu thụ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tăng; nhu cầu tái đàn lớn, thời tiết diễn biến phức tạp.... Người chăn nuôi cần thực hiện một số biện pháp kỹ thuật:

- Duy trì các biện pháp kỹ thuật trong chăn nuôi, tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe đàn gia súc, gia cầm để chống rét và bệnh dịch, không sử dụng các loại thức ăn

chăn nuôi có chất cấm như: kháng sinh, kích thích tố, hormone sinh trưởng,... gây tồn dư trong thực phẩm ảnh hưởng sức khỏe người tiêu dùng; sử dụng kháng sinh đúng liều trình và thời gian quy định để đảm bảo chất lượng thực phẩm.

- Khi tái đàn cần nhập gia súc, gia cầm từ các cơ sở uy tín, có kiểm soát của cơ quan chuyên ngành về Thú y. Khai báo kịp thời, chính xác số lượng, nguồn gốc đàn vật nuôi nhập về cơ sở đối với chính quyền địa phương hoặc Ban Chăn nuôi, thú y cấp xã.

- Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, có biện pháp phòng tránh rét cho gia súc, gia cầm nhất là gia súc, gia cầm non và già yếu.

- Tiêm phòng vắc xin bổ sung cho số gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng hoặc hết miễn dịch; đặc biệt đối với các bệnh như: Cúm gia cầm, Tai xanh, Lở mồm long móng, bệnh Newcastle, Dịch tả vịt, 4 bệnh đỏ ở lợn, Tụ huyết trùng trâu, bò.

- Hướng ứng, chung tay thực hiện có hiệu quả đợt tổng vệ sinh tiêu độc môi trường toàn thành phố. Bên cạnh đó chủ động định kỳ vệ sinh khử trùng tiêu độc khu vực chăn nuôi, đặc biệt đối với các khu vực nguy cơ cao, ổ dịch cũ. Để công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc có hiệu quả cần thực hiện tốt hai bước:

+ Vệ sinh cơ giới: phát quang bụi rậm, quét dọn sạch sẽ chuồng trại chăn nuôi, dụng cụ chăn nuôi, đường làng ngõ xóm; khơi thông cống rãnh; thu gom chất thải, rác thải....;

+ Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng bằng hóa chất như Biocid, Virkon, Hankon...nồng độ theo hướng dẫn nhà sản xuất.

3. THỦY SẢN

- Tiếp tục nuôi vỗ đàn cá bố mẹ giai đoạn 2: Mè hoa, Mè trắng, Trắm cỏ. Tăng cường kích thích sinh thái cho cá để cá nhanh thành thực. Kiểm tra độ thành thực cá trắm cỏ.

- Nuôi vỗ cá trôi giai đoạn 1.

- Nuôi vỗ ba ba giai đoạn 2.


- Chú ý những ngày nhiệt độ $\geq 20^{\circ}\text{C}$ cho cá Chép bố mẹ đạt tiêu chuẩn đẻ đợt 1.

- Chuẩn bị ao để ương, nuôi cá bột lên hương đối với cá chép.

- Tiếp tục phòng chống rét cho cá, chăm sóc cá giống qua đông.

4. THỦY LỢI

Theo dõi bản tin thời tiết, khí hậu thủy văn, tận dụng lịch điều tiết nước của các hồ thủy điện để bơm nước đổ ải đại trà; be bờ giữ nước, chống thất thoát nước. Sẵn sàng có phương án



bơm nước bổ sung cho lúa mới cấy, các khu vực còn khó khăn về nguồn nước; bơm nước tích trữ trong các kênh tiêu, ao, hồ đầm tưới cho cây trồng ở xa nguồn nước và phục vụ công tác tưới dưỡng

cho lúa. Tranh thủ tu sửa các hạng mục công trình thủy nông bị hư hỏng như bờ kênh bị sạt lở, cửa cống bị hờ.../.

TTKN

TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN; PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND về tăng cường chỉ đạo phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản; an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018.

Chỉ thị nêu rõ, UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm, hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung theo chuỗi liên kết và theo quy hoạch; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh của vật nuôi, thủy sản; công tác đảm bảo ATTP trong sản xuất nông, lâm, thủy sản, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương.

Xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện công tác phát triển chăn nuôi, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, quản lý giết mổ, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản và bảo đảm ATTP nông, lâm, thủy sản năm 2018 trên địa bàn kịp thời, có hiệu quả; Tăng cường giám sát tình hình chăn nuôi, giết mổ, dịch bệnh gia súc, gia cầm phát sinh trên địa bàn; chủ động phối hợp Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Công Thương về dự báo khả năng biến động nhu cầu, thị trường, giá cả thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.

Giao chỉ tiêu kế hoạch về bảo đảm ATTP cho UBND các xã, phường, thị trấn; thực hiện quản lý về ATTP theo quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT và phân cấp của UBND Thành phố; kiên quyết xử lý

các trường hợp vi phạm.

Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ phát triển chăn nuôi, thủy sản; phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản và đảm bảo ATTP nông, lâm, thủy sản trên địa bàn Thành phố.

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã rà soát quy hoạch chăn nuôi, thủy sản, giết mổ; xây dựng cơ sở sản xuất an toàn về dịch bệnh gia súc gia cầm, thủy sản; quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông, lâm, thủy sản theo phân cấp.

Tăng cường công tác lấy mẫu giám sát để có những thông tin cảnh báo, chấn chỉnh kịp thời về ATTP. Thường xuyên giám sát, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại đối với nông sản thực phẩm trong các khâu nuôi trồng, sơ chế, chế biến, bảo quản và kinh doanh nông sản thực phẩm tại các chợ đầu mối; kiểm soát chặt chẽ về điều kiện vệ sinh thú y, thủy sản đối với hoạt động giết mổ, vận chuyển, kinh doanh sản phẩm động vật và thủy hải sản trên thị trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phát triển chăn nuôi, nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản và bảo đảm ATTP nông, lâm, thủy sản. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản và bảo đảm ATTP trong nhân dân./.

TT (TH)

TẬP TRUNG LẤY NƯỚC PHỤC VỤ GIEO CÂY VỤ XUÂN 2018

Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã lấy nước phục vụ gieo cấy vụ Xuân 2018.

Theo đó, thực hiện Công điện số 01/CĐ-TCTL-QLCT ngày 13/1/2018 của Tổng cục Thủy lợi về việc chuẩn bị lấy nước đợt 1 phục vụ gieo cấy lúa vụ Đông Xuân 2017-2018, khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ, UBND thành phố giao Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với UBND

các huyện, thị xã, các công ty thủy lợi trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện đúng các nội dung công điện của Tổng cục Thủy lợi và Chỉ đạo của UBND thành phố tại các văn bản: số 6512/UBND-KT ngày 21/12/2017, số 59/UBND-KT ngày 4/1/2018 về tập trung chỉ đạo lấy đủ nước phục vụ sản xuất vụ Xuân 2018, tổng hợp kết quả báo cáo UBND thành phố theo quy định./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

ĐỊA CHỈ XANH

CHƯƠNG MỸ: NGƯỜI TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ MÂY TRE ĐAN TRUYỀN THỐNG

Trước những khó khăn của nền kinh tế thị trường, để đứng vững và phát triển nghề mây giang đan truyền thống của gia đình, ông Nguyễn Văn Thắng, thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội đã tìm hướng mới để phát triển làng nghề, tạo ra sản phẩm đồ mỹ nghệ, đồ trang trí đáp ứng thị hiếu, nhu cầu người tiêu dùng để tiêu thụ trong nước cũng như hướng đến xuất khẩu.

Vốn sinh ra ở địa phương có nghề mây giang đan truyền thống, kế thừa vốn quý của cha ông để lại, ông Thắng đã tiếp bước mở xưởng sản xuất các sản phẩm mây giang đan. Ban đầu vẫn chỉ là các sản phẩm gia dụng phục vụ nhu cầu sinh hoạt. Khi nhu cầu thị trường thay đổi, nghề truyền thống gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm, ông đã tìm hiểu thị trường, nghiên cứu tìm ra những sản phẩm mới để duy trì sản xuất. Việc tạo ra sản phẩm con chuồn chuồn tre ban đầu chỉ mục đích làm đồ chơi cho con trẻ, sau thấy thị trường chấp nhận, từ năm 2003, cơ sở sản xuất của ông đã chuyển hướng sản xuất chủ yếu các sản phẩm chuồn chuồn tre làm đồ mỹ nghệ, đồ trang trí trong

nhà. Sản xuất chuồn chuồn tre không phải đầu tư nhiều, sản xuất đơn giản cũng như không đòi hỏi tay nghề quá cao từ người lao động. Hiện nay, cơ sở sản xuất của gia đình mỗi ngày tạo ra khoảng 800-1.000 sản phẩm chuồn chuồn tre với giá bán 500 đồng/con theo đơn đặt hàng của các bạn hàng cũng như xuất khẩu sang các thị trường Nhật Bản, Mỹ..., tạo việc làm ổn định cho khoảng 10 lao động địa phương và khoảng 30 lao động thời vụ. Mỗi năm, sau khi trừ chi phí, cơ sở sản xuất của ông Nguyễn Văn Thắng cũng cho thu nhập khoảng từ 300-400 triệu đồng/năm.

Khách hàng, doanh nghiệp có nhu cầu liên kết tiêu thụ sản phẩm vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Doanh nghiệp tư nhân Việt Quang

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Thắng – Chủ doanh nghiệp

Địa chỉ: Đội 1, thôn Tiên Lữ, Xã Tiên Phương, Huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội

ĐT: 0962.69 0025

Thanh Tuyền

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TS. NGUYỄN THỊ NHUNG - NGUYÊN TRƯỞNG BỘ MÔN THUỐC, CỎ DẠI VÀ MÔI TRƯỜNG - VIỆN BẢO VỆ THỰC VẬT

Câu hỏi: Những sâu bệnh chính cần lưu ý khi chăm sóc rau vụ xuân?

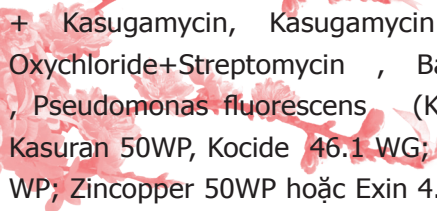
Trả lời:

Mùa này có sương mù, ẩm ướt, lúc đan xen khô hanh, vì vậy cần lưu ý các sâu bệnh sau:

1. Bệnh sương mai: Ngoài kết hợp biện pháp chăm sóc, tưới nước, bón phân hợp lý cân đối thì có thể dùng các thuốc sau để ngừa bệnh: Phun 1 trong các loại thuốc có hoạt chất: Mancozeb, Metalaxyl, Chlorothalonil, Fosetyl Aluminium, Cymoxanil, ... (Ridomil Gold 68WG, Aliette 800WG, Daconil 75WP, Polyram 80DF, Ridozeb 72WP,

...phun 2 lần, 7-10 ngày/lần để ngừa hoặc khi mới chớm bệnh, sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì thuốc.

2. Bệnh héo xanh vi khuẩn, bệnh thối nhũn do vi khuẩn: Bệnh vi khuẩn phòng là chính, đến khi bị bệnh trừ rất khó hầu như phải tiêu hủy cây. Vi khuẩn tồn tại trong đất, nước, cây giống, lây qua vết thương cơ giới,... Những cây chết, cần đưa ra khỏi ruộng tiêu hủy, rắc vôi khử trùng đất. Để hạn chế sự lây lan của bệnh, bón tăng kali, lân, dùng bón đạm khi có bệnh. Có thể dùng một trong các loại thuốc: Fthalide



+ Kasugamycin, Kasugamycin , Copper Oxchloride+Streptomycin , Bacillus subtilis , Pseudomonas fluorescens (Kasumin 2SL, Kasuran 50WP, Kocide 46.1 WG; Batocide 12 WP; Zincopper 50WP hoặc Exin 4.5 HP, Biobac 50WP, Bionite WP, B cure 1.75WP,...) để ngừa bệnh, ... Sử dụng theo hướng dẫn của từng thuốc trên bao bì.

3. Bệnh xoắn lá do vi rút gây hại:

Bệnh lây truyền qua hạt giống, cây giống, hom giống, qua con đường côn trùng chích hút truyền từ cây có bệnh sang cây khỏe.

Nếu là bệnh vi rút đã có sẵn từ cây giống thì không có thuốc đặc trị VR mà chỉ có nhổ bỏ tiêu hủy. còn do côn trùng chích hút làm

lây lan bệnh, nếu phát hiện thấy thì phòng trừ chúng bằng các loại thuốc trừ chích hút (phần 5 bên dưới) để hạn chế sự lây lan của bệnh.

4. Sâu ăn lá (sâu tơ, sâu khoang, sâu xanh bướm trắng, bọ nhày...): Bắt bằng tay các loại sâu đã to, diệt nhộng,... Muốn diệt chúng cần phun thuốc từ lúc nó còn nhỏ. Có thể phun một trong các thuốc sau: Bt, Abametin+Bt, Abamectin +Azadirachtin, Chlorantraniliprole+ThiamethoxmEmamectin benzoate, (Enasin 32WP, Kuraba WP, Agassi 36EC, Virtako 300SC, Batas 25EC, hoặc các thuốc có hoạt chất tương tự.) Sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì thuốc./

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

PHÚC DIỄN ĐƯỢC MÙA BƯỞI NHỜ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Theo chia sẻ của nhà vườn trồng bưởi Diễn và lãnh đạo phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm năm nay bưởi Diễn được mùa, giá trị cao nhờ ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến vào chăm sóc.

Theo ông Nguyễn Ngọc Khánh - Chủ nhiệm HTX Phú Diễn, hiện nay HTX đang phục trách việc tổ chức các lớp tập huấn về khoa học kỹ thuật các cây trồng nói chung trong đó có bưởi Diễn cho cả 2 phường Phúc Diễn và Phú Diễn. Theo ông, để có cây bưởi cảnh đẹp đắt giá thì từ kỹ thuật ghép cành đã phải lựa chọn sao cho tán đều. Khi cây bưởi cảnh ra quả đến khi chuyển đi tiêu dùng Tết đảm bảo có cả quả chín, quả xanh, lộc, hoa.

Ông Nguyễn Văn Hậu - Bí thư Chi bộ 1, phụ trách tổ dân phố 1, 2, 3, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm cho biết: Cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể trên địa bàn Phúc Diễn tập trung chuyển đổi cây trồng tập trung trồng bưởi Diễn gần 45ha cả 3 tổ dân phố. Diện tích nhiều nên ngoài HTX dịch vụ, người trồng bưởi còn mời các nhà khoa học đến chỉ dẫn cách chăm sóc cây bưởi. Chính vì thế, bưởi luôn đảm bảo về mật độ quả trên cành và màu sắc tươi sáng.

Ông Trần Bằng - Chủ tịch UBND phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm cho biết: Năm nay, bưởi Diễn rất được mùa. Trước vấn đề đô thị hóa, Thành phố và quận chấp thuận cho phường để chuyên canh gần 60ha sản xuất bưởi, không quy hoạch xây dựng các hạng mục công trình khác. Để trái bưởi Diễn có chất lượng đến tay người tiêu dùng người dân áp dụng khoa học công nghệ xử lý sâu bệnh, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, triển khai hệ thống tưới tiêu nguồn nước sạch.

Theo ông Hậu, năm nay giá bưởi quả thấp hơn khoảng 15.000 - 20.000 đồng/trái so với mọi năm, nhưng sản lượng cao hơn. Năng suất 1 sào bưởi cho khoảng 1.000 quả. Giá bưởi năm nay trung bình từ 40.000 - 50.000 đồng/quả, cho thu nhập khoảng 35 triệu đồng/sào, cao gấp khoảng 10 lần trồng lúa. Theo cách tính của ông Hậu, người trồng thu được khoảng từ 900 triệu đến 1 tỷ đồng/ha/năm.

Theo kinh nghiệm của người trồng, bưởi Diễn hái trước khoảng 1 tháng, đến Tết vẫn để thờ được./

NT (Theo KTĐT)

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, nhu cầu tiêu thụ các mặt hàng lương thực tăng nhẹ do thời điểm Tết nguyên đán đang cận kề. Tuy nhiên, do đảm bảo được nguồn cung nên thị trường lúa gạo tiếp tục giữ ổn định. Gạo Xi dẻo có giá từ 12.500 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá từ 15.000 - 16.000 đ/kg, gạo tám Thái 17.000 - 19.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng đang có giá bán dao động từ 24.000 đ/kg - 26.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng đậu đỗ có giá bán như sau: Đậu xanh có vỏ giá phổ biến ở mức 40.000 - 45.000 đ/kg, đậu xanh tách vỏ giá từ 50.000 - 55.000 đ/kg, đậu đen giá dao động từ 40.000 - 45.000 đ/kg, lạc nhân 45.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Những ngày gần đây, giá lợn hơi tương đối ổn định, không có nhiều biến động về giá. Hiện tại với mức giá như hiện nay, người chăn nuôi ít nhiều đã không phải bù lỗ như thời gian trước, đây là thời điểm khá thích hợp để xả hàng chứ không nên găm lại chờ giá lên. Số lượng heo thịt được bán cho Trung Quốc đang giảm đi, nhưng hiện nay thị trường không có áp lực giảm giá, các nhà chức năng nhận định, nguồn tiêu thụ trong nước dự báo sẽ tăng cao vào dịp Tết nguyên đán sẽ diễn ra vào tháng 2/2018, điều này sẽ làm tăng thêm hi vọng giá heo sẽ tăng trở lại. Cụ thể như sau: Lợn hơi xuất

chuồng duy trì ở mức giá từ 33.000 - 35.000 đ/kg, thịt lợn ba chỉ có giá từ 70.000 - 80.000 đ/kg, thịt lợn mỡ sấn giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg; Thịt bò hiện có giá từ 230.000 - 250.000 đ/kg; gà ta hơi giá 110.000 - 120.000 đ/kg. Giá bán các mặt hàng thủy, hải sản giữ ổn định: Cá trắm (loại 2kg) có giá từ 65.000 - 70.000 đ/kg, cá chép giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg, tôm đồng có giá từ 180.000 - 200.000 đ/kg; ngao 16.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Những ngày giáp Tết, giá các mặt hàng rau, củ, quả vẫn giữ ổn định. Rau cải ngọt có giá 15.000-20.000 đ/kg, khoai tây giá từ 12.000-15.000 đ/kg, bắp cải giá 10.000 - 12.000 đ/kg, su hào có giá 4.000 - 5.000 đ/củ, cà chua giá dao động từ 15.000 - 20.000 đ/kg. Các mặt hàng trái cây giá giảm nhẹ: Cam Cao Phong giá từ 30.000 - 35.000 đ/kg, cam đường Canh giá 30.000 - 35.000 đ/kg, bưởi Diễn giá từ 25.000 - 30.000 đ/quả,...

Về vật tư nông nghiệp: Tuần qua, giá bán lẻ một số mặt hàng phân bón giữ ổn định: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 8.700 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.100 - 4.500 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.500 đ/kg; lân Lâm Thao có giá 3.800 đ/kg./.

NT (TH)

* Thị trường thế giới

NĂM 2017: SẢN LƯỢNG THỊT LỢN TRUNG QUỐC TĂNG GẦN 1%

Báo cáo từ Cục Thống kê Trung Quốc chỉ ra sản lượng thịt lợn, thịt bò, thịt cừu và gia cầm của quốc gia này đều tăng mạnh trong năm 2017. Đối với sản lượng thịt lợn năm 2017 của Trung Quốc tăng 0,8% so với năm 2016 lên 53,4 triệu tấn; làm gia tăng nguồn cung tại quốc gia tiêu thụ thịt hàng đầu thế giới. Tuy nhiên, dù số đàn lợn đã bắt đầu phục hồi trong năm 2017, tăng 0,4% lên 433 triệu con, chiến dịch chống ô nhiễm môi trường bắt nguồn từ các trang trại trên khắp Trung Quốc đã khiến nhiều hộ chăn nuôi nhỏ phải đóng cửa, đẩy lượng lợn bị giết thịt tăng.

Một số chuyên gia phân tích trước đó dự báo sản lượng thịt lợn tăng cao hơn vì giá thịt lợn

giảm khoảng 20% trong năm và nhập khẩu cũng đi xuống.

Bên cạnh đó, sản lượng thịt bò trong năm 2017 của Trung Quốc đạt mức cao kỷ lục trong 20 năm trở lại đây, lên đến 7,26 triệu tấn; tăng 1,3% trong năm. Sản lượng thịt bò tăng trong những năm gần đây do giá sữa thấp, thúc đẩy các hộ chăn nuôi giết thịt nhiều bò sữa hơn. Cùng với đó, tầng lớp trung lưu đang ngày một gia tăng có nhu cầu lớn đối với bít tết và bánh mì kẹp thịt.

Báo cáo cũng chỉ ra, sản lượng gia cầm tăng 0,5% lên 18,97 triệu tấn trong năm 2017, trong khi sản lượng thịt cừu tăng 1,8% lên 4,68 triệu tấn./.

TT (Nguồn Vinanet)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 01 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ Tô - Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	6.500	6.800	6.500	7.000	8.000	7.000	7.000	9.000	7.000	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	10.000	12.000	10.000	12.500	11.000	11.500	11.000	12.500	11.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	13.000	14.500	14.500	16.000	15.000	15.500	14.500	17.500	15.000	16.000
4	Gạo Xi dẻo	loại 1		12.000	12.500	12.500	15.000	13.000	12.000	13.000	12.500	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	17.500	16.500	16.000		16.000	16.000	19.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	17.000	16.000	16.500		17.000	16.000		16.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	17.500	18.000	17.000	22.000	19.200		18.500	19.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	24.000	26.000	23.000	27.000	26.000	30.000	30.000	30.000	25.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	38.000	30.000			30.000	32.000	32.000	35.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1	25.000	24.500	20.000		20.000	22.000		21.000	22.000	22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1		45.000	42.000	40.000	50.000	40.000	45.000		44.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1		50.000	46.000	50.000	50.000	55.000	55.000	50.000	48.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	42.000	53.000	40.000	40.000	50.000	40.000	55.000	60.000	42.000	50.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	7.200	8.500	8.500	8.700	9.000	8.000	9.000	10.000	9.000	9.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đáy)	loại 1	4.000	5.500	5.000	4.100	4.000	4.500	4.000	5.500	4.500	4.500
16	Kali	loại 1		9.000	9.000	10.500	9.000	9.000	9.000	12.000	10.000	10.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	3.000	5.000	4.000	3.800	4.000	3.800	3.500	3.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 01 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	34.000	32.000	33.000	32.000	33.000	32.000		33.000	35.000	34.000
2	Thịt lợn mỡ sẵn	loại 1	60.000	60.000		70.000	68.000	55.000		43.000	80.000	65.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	70.000	70.000	55.000	80.000	75.000	70.000	80.000		80.000	70.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	70.000	75.000	60.000	80.000	75.000	68.000	80.000	65.000	60.000	70.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	230.000	250.000	250.000	280.000	230.000	250.000	260.000	220.000	250.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	220.000	250.000	240.000	240.000	250.000	210.000	230.000	250.000	230.000	220.000
7	Gà ta hơi	loại 1	90.000	110.000	120.000	110.000	120.000	120.000	120.000	120.000	110.000	100.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	105.000	120.000	110.000	110.000	150.000		150.000	140.000	130.000	130.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1		48.000		48.000	40.000		40.000	55.000	45.000	45.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	55.000	68.000	65.000	50.000	70.000	65.000	70.000	65.000
11	Vịt hơi	loại 1	36.000	45.000	35.000	47.000	38.000	32.000	55.000	55.000	55.000	50.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	50.000	55.000	60.000	64.000	68.000		85.000	70.000	75.000	70.000
13	Ngan hơi	loại 1	50.000	65.000	47.000	50.000	47.000	50.000	65.000	60.000	55.000	57.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	80.000	70.000	70.000	80.000	66.000		75.000	75.000	80.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	55.000	60.000	55.000	70.000	55.000	65.000	58.000	75.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000	55.000	55.000	70.000	60.000	65.000	85.000	75.000	65.000
17	Cá quả	loại 1	90.000	135.000		130.000	120.000	100.000	100.000	140.000	100.000	100.000
18	Ngao	loại 1	20.000	15.000	16.000	15.000	20.000	14.000	20.000	17.000	20.000	18.000
19	Tôm sú	loại 1		480.000	400.000	400.000	550.000	400.000		380.000	350.000	380.000
20	Tôm đồng	loại 1	170.000	150.000	220.000	150.000	200.000	180.000	200.000	200.000	250.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 01 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam Canh	loại 1		50.000	30.000	35.000	40.000	32.000	60.000	40.000	45.000	35.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	12.000	18.000	16.000	17.000	15.000	13.000		20.000	18.000	17.000
3	Cam Cao Phong	loại 1		40.000	30.000	30.000		27.000				30.000
4	Xoài cát chu	loại 1		45.000		35.000	40.000	28.000	45.000	40.000	35.000	35.000
5	Ổi	loại 1		25.000	25.000	20.000	25.000	20.000	25.000	30.000	25.000	20.000
6	Táo ta	loại 1	25.000	30.000	30.000		25.000	20.000	30.000	30.000	25.000	25.000
7	Hồng Xiên	loại 1	30.000	40.000	30.000	20.000	35.000	30.000		35.000	35.000	40.000
8	Vú sữa	loại 1		60.000	55.000	55.000	45.000	45.000	40.000			55.000
9	Bưởi Diễn	loại 1	30.000	30.000	30.000	25.000		26.000	40.000	25.000		30.000
10	Thanh long	loại 1		35.000		38.000	40.000	30.000		35.000	25.000	35.000
11	Cà chua	loại 1	10.000	20.000	22.000	12.000	20.000	12.000	15.000	15.000	20.000	13.000
12	Bí đao	loại 1		15.000		12.000	20.000	18.000		15.000	10.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	15.000	17.000	12.000	15.000	16.000	12.000	15.000	15.000	12.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	8.000	12.000	10.000	10.000	17.000	12.000		15.000	15.000	18.000
15	Súp lơ (cây)	loại 1		10.000	15.000		12.000	10.000	15.000	10.000	8.000	
16	Bắp cải	loại 1	9.000	10.000		10.000	12.000	6.000	15.000	12.000	12.000	9.000
17	Su hào(củ)	loại 1	4.000	6.000		5.000	6.000	3.000	5.000		5.000	5.000
18	Rau cải xoong (mớ)	loại 1	4.000	5.000	4.000	5.000		4.000	5.000		5.000	
19	Rau cần (mớ)	loại 1		5.000		5.000	8.000	5.000			5.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	2.000	3.000	7.000	5.000	4.000	4.000	7.000	5.000	5.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	25.000	22.000	30.000	35.000	27.000	25.000	25.000	35.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	4.000	3.000	5.000	5.000	4.000	2.500	6.000	5.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 26 tháng 01 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Bắc Giang	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	6.700	6.700	6.500
2	Gạo Xi dẻo	loại 1	12.500	13.000	12.000
3	Đậu tương	loại 1	28.000	27.000	27.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	58.000	55.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	45.000	48.000	48.000
6	Miến dong	loại 1	75.000	70.000	75.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	35.000	33.000	32.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	75.000	65.000	65.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	75.000	70.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	80.000	85.000	90.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	75.000	72.000	70.000
12	Vịt hơi	loại 1	52.000	45.000	50.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	240.000	240.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	3.500	3.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.500	6.000	6.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	470.000	460.000
17	Cá quả	loại 1	110.000	100.000	100.000



GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 26 tháng 01 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Bắc Giang	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	17.000	13.000	15.000
2	Bưởi da xanh	loại 1	85.000	80.000	80.000
3	Cam đường canh	loại 1	45.000	40.000	45.000
4	Táo TQ	loại 1	30.000	30.000	30.000
5	Thanh long	loại 1	35.000	30.000	30.000
6	Cà rốt	loại 1	25.000	25.000	25.000
7	Hành tây	loại 1	25.000	25.000	25.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	15.000	15.000
10	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	3.000	4.000	4.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	20.000	20.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Cải thảo	loại 1	14.000	13.000	14.000
14	Súp lơ trắng	loại 1	10.000	9.000	9.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	65.000	60.000
16	Bí đỏ	loại 1	15.000	15.000	15.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Headway Việt Đại diện: Trần Thị Thanh Hà	Xã Liên Trung - huyện Đan Phượng - Hà Nội ĐT:0983.499.929	Chuyên sản xuất rau các loại: Rau cải các loại, rau gia vị các loại, rau muống, mồng tơi, rau dền (dền xanh, dền tía, dền đỏ, dền cơm). Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- TT-13-02-01-0016.
2	Công ty cổ phần nông nghiệp BAF Việt Nam Đại diện: Nguyễn Anh Tuấn	Số 1A ngõ 109 phố Quan Nhân - phường Nhân Chính - quận Thanh Xuân - Hà Nội ĐT:0243.5573.869	Chuyên sản xuất và kinh doanh thịt lợn thương phẩm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- CN-01-74-0020.
3	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thanh Trì Đại diện: Trần Đức Vinh	Xã Yên Mỹ - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT:0126.2159.286	Chuyên sản xuất rau các loại: Bắp cải, súp lơ, cà chua, su hào, rau muống, rau cải các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- TT-15-03-01-0067.
4	Công ty TNHH chăn nuôi Tuấn Mạnh Đại diện: Nguyễn Thị Vượng	Xã Trần Phú - huyện Chương Mỹ - Hà Nội ĐT:0913.534.512	Chuyên cung cấp trứng gà thương phẩm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- CN-15-02-01-0018.



NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Huy Sen	Xã Võng Xuyên - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0912.420.493	Chuyên sản xuất và kinh doanh hoa lily. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Hộ trồng hoa Đại diện: Trần Đình Thái	Xã Hát Môn - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0915.090.524	Chuyên sản xuất và kinh doanh hoa lily. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Hộ kinh doanh giống cây trồng Đại diện: Nguyễn Đức Anh	Xã Thọ Lộc - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0977.811.196	Chuyên kinh doanh các loại giống lúa, rau màu phục vụ vụ xuân năm 2018. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Kiều Bình Thanh	Xã Tích Giang - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0987.299.194	Chuyên kinh doanh các loại hoa chậu, hoa công trình đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở kinh doanh đào thể Đại diện: Nguyễn Như Đài	Phường Đại Mỗ - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội ĐT:0936.032.964	Chuyên kinh doanh cây đào thể phục vụ Tết Nguyên đán. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cơ sở trồng cây đào thể Đại diện: Trần Thị Kim Ngọc	Phường Nhật Tân - quận Tây Hồ - Hà Nội ĐT:0986.688.483	Chuyên trồng và mua bán cây đào thể phục vụ Tết Nguyên đán. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng hoa Đại diện: Chu Văn Hội	Phường Tây Tựu - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội ĐT: 0985.701.991	Chuyên cung cấp hoa các loại: Hoa lily, hoa hồng... phục vụ Tết Nguyên đán. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Phùng Mạnh Lưu	Phường Thượng Cát - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội ĐT: 0168.5312.508	Chuyên cung cấp hoa các loại: Hoa cúc, thược dược... phục vụ Tết Nguyên đán. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản Đại diện: Nguyễn Văn Cự	Thôn Thành Vật - xã Đồng Tiến - huyện Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0989.675.332	Chuyên cung cấp trứng gà thương phẩm và cá thương phẩm. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đỗ Văn Hùng	Thôn Nghi Lộc - xã Sơn Công - huyện Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0963.749.389	Chuyên cung cấp lợn con giống, lợn thịt đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản Đại diện: Chu Đình Hưng	Thôn Lưu Khê - xã Liên Bạt - huyện Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0982.264.886	Chuyên cung cấp trứng vịt thương phẩm và cá thương phẩm đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.
4	Trang trại nuôi trồng thủy sản Đại diện: Đoàn Xuân Lai	Thôn Đặng Giang - xã Hòa Phú - Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 01688.426.818	Chuyên cung cấp các loại cá thương phẩm đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Long	Xã Chuyên Mỹ - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT:0949.977.668	Chuyên bán buôn, bán lẻ các sản phẩm khám - xà cừ - ốc trai với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cơ sở đồ gỗ nội ngoại thất cao cấp Đại diện: Phan Quốc Tuấn	Xã Tân Dân - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT:0912.970.333	Chuyên bán buôn, bán lẻ giường, tủ, bàn ghế, đồ thờ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Gốm sứ Bình Huyền Đại diện: Nguyễn Thị Huyền	Xã Bát Tràng - huyện Gia Lâm - Hà Nội ĐT:0982.761.488	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại đồ gốm sứ mỹ nghệ với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Gốm sứ Hùng Toán Đại diện: Trần Văn Hùng	Xã Bát Tràng - huyện Gia Lâm - Hà Nội ĐT:0914.463.540	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại đồ gốm sứ mỹ nghệ với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	<p>Tổ hợp tác trồng bưởi Diễn Tân Đức Đại diện: Hoàng Văn Mão</p>	<p>Xã Tân Đức - huyện Phú Bình - tỉnh Thái Nguyên ĐT:0166.341.0269</p>	<p>Chuyên sản xuất và kinh doanh bưởi Diễn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-13-04-19-0002.</p>
2	<p>Công ty Cổ phần Chè Tân Cương Hoàng Bình Đại diện: Nguyễn Thị Thu Hằng</p>	<p>Xã Quyết Thắng - Thành Phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên ĐT:0208.374.6433</p>	<p>Chuyên sản xuất và kinh doanh chè Thái Nguyên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-13-03-19-0001.</p>
3	<p>Tổ hợp tác sản xuất chè VietGAP Gốc Gạo Đại diện: Lê Văn Chính</p>	<p>Xã Tức Tranh - huyện Phú Lương - tỉnh Thái Nguyên ĐT:0164.284.8319</p>	<p>Chuyên sản xuất chè búp tươi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-14-03-19-0020.</p>
4	<p>Tổ hợp tác sản xuất chè an toàn Xuân Tiến Đại diện: Nguyễn Hữu Nghị</p>	<p>Xã Phúc Xuân - Thành Phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên ĐT:0985.997.115</p>	<p>Chuyên sản xuất chè búp tươi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-14-03-19-0022.</p>